

Số: /TTr-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Nghị quyết Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP; UBND tỉnh kính trình Thường trực HĐND tỉnh về đăng ký xây dựng Nghị quyết Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1 Văn bản trung ương

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
- Luật sửa đổi, bổ sung Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;
- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;
- Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018 của Chính phủ về Khuyến nông;

- Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông;

- Thông tư số 84/2021/TT-BTC ngày 04/10/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 75/2019/TT-BTC ngày 04/11/2019 của Bộ Tài chính về Quy định quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện hoạt động khuyến nông;

1.2. Văn bản địa phương

- Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2025 của HĐND tỉnh Đắk Lắk Quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

- Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh Quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Nghị quyết số 12/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh;

- Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

- Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 của HĐND tỉnh sửa đổi bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh Đắk Lắk.

- Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh Phú Yên về việc quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

- Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định nội dung chi, mức hỗ trợ các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

- Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của tỉnh có (1) Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; (2) Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 06/12/2024 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 19/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; (3) Nghị quyết số 08 /2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 ban hành

quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Phú Yên; (4) Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND, ngày 20 tháng 7 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định nội dung chi, mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Phú Yên ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh”, đã không còn phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Từ những nội dung trên, để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật thì việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết mới sẽ tạo cơ sở pháp lý vững chắc, rõ ràng, cho phép hoạt động khuyến nông hoạt động hiệu lực, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng của công tác khuyến nông, thúc đẩy chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất tại địa phương; đồng thời, bãi bỏ các văn bản trước đây không còn phù hợp, là hết sức cần thiết, có cơ sở pháp lý.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nghị quyết ban hành quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, cụ thể hóa các quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông và tạo cơ sở pháp lý để triển khai, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí khuyến nông địa phương hiệu quả, công khai, minh bạch và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh Đắk Lắk. Góp phần tăng tỷ lệ ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, nâng cao năng suất, chất lượng, khả năng cạnh tranh của các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh.

2. Quan điểm:

- Về nội dung chi: Tích hợp các nội dung chi trong hoạt động khuyến nông có trong bốn Nghị quyết cũ và không phát sinh thêm các nội dung chi.
- Về mức chi: Lựa chọn mức chi cao nhất có trong bốn Nghị quyết cũ và không tăng thêm mức chi, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, không trái với các quy định hiện hành của Trung ương và địa phương về khuyến nông và quản lý ngân sách.
- Quy định rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tham gia và thụ hưởng chính sách khuyến nông.
- Nghị quyết ban hành quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đảm bảo phù hợp, tuân thủ trình tự, thủ tục, thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản quy định tại Luật số 64/2025/QH15, Luật số 87/2025/QH15, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.

III. TÊN GỌI, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Tên gọi văn bản

Nghị quyết Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

3. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan quản lý nhà nước về khuyến nông và các tổ chức, cá nhân tham gia vào hoạt động khuyến nông và chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

IV. NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

1. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

Nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, gồm:

- (1) Nội dung chi, mức chi hỗ trợ Bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo
- (2) Nội dung chi, mức chi hỗ trợ Thông tin tuyên truyền
- (3) Nội dung chi, mức chi hỗ trợ Xây dựng và nhân rộng mô hình
- (4) Nội dung chi, mức chi hỗ trợ Tư vấn và dịch vụ khuyến nông
- (5) Nội dung chi, mức chi hỗ trợ Hợp tác quốc tế về khuyến nông
- (6) Nội dung chi, mức chi hỗ trợ Quản lý nhiệm vụ khuyến nông
- (7) Nội dung chi, mức chi hỗ trợ Chi khác

2. Dự kiến nguồn lực

- Nguồn kinh phí chi thường xuyên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, trong đó ngân sách địa phương bảo đảm kinh phí cho các hoạt động khuyến nông địa phương và chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã/phường quản lý, tổ chức thực hiện.

- Nguồn kinh phí lồng ghép với các chương trình, dự án khác để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ khuyến nông.

- Ngoài nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước, Nhà nước khuyến khích các tổ chức, cá nhân sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để thực hiện hoạt động khuyến nông. Các đơn vị được vận dụng các quy định tại Nghị quyết này trong việc sử dụng các nguồn kinh phí hợp pháp khác khi thực hiện hoạt động khuyến nông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

3. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành nghị quyết sau khi được thông qua

Trên cơ sở chính sách được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, hàng năm Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã sẽ xem xét, cân đối, bố trí hỗ trợ một phần kinh phí từ các kế hoạch, chương trình, dự án để triển khai thực hiện Nghị quyết, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã/phường tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

V. CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VÀ THỜI GIAN TRÌNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ quan chủ trì soạn thảo

- a) Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- b) Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành, địa phương của tỉnh.

2. Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết

Dự kiến trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua tại kỳ họp thường kỳ đầu năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026.

Trên đây là Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua Nghị quyết Quy định nội dung chi và mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông từ nguồn kinh phí khuyến nông địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên (để trình);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH